

Số: **08** /2022/QĐ-UBND

Lai Châu, ngày **21** tháng **3** năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định quản lý hoạt động của xe ô tô vận tải trung chuyên hành khách trên địa bàn tỉnh Lai Châu

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13/11/2008;

Căn cứ Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô;

Căn cứ Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ; Thông tư số 02/2021/TT-BGTVT ngày 04/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý hoạt động của xe ô tô vận tải trung chuyên hành khách trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày **31** tháng **3** năm 2022.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Giao thông vận tải;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- UBMT Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Sở Tư pháp;
- Công Thông tin điện tử tỉnh; (đề đăng tải)
- Lưu: VT, Kt2.

(b/c)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Giàng A Tỉnh



QUY ĐỊNH
Quản lý hoạt động của xe ô tô vận tải trung chuyển
hành khách trên địa bàn tỉnh Lai Châu

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định quản lý hoạt động của xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh Lai Châu.
2. Các nội dung khác không quy định tại Quy định này thì thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định đã được Sở Giao thông vận tải các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chấp thuận khai thác tuyến vận tải hành khách có bến đi hoặc bến đến trên địa bàn tỉnh Lai Châu.
2. Cơ quan quản lý nhà nước về giao thông đường bộ và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Chương II
QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Quy định về xe trung chuyển hành khách

Xe trung chuyển là ô tô chở người do các doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải hành khách bằng ô tô theo tuyến cố định quản lý, điều hành đảm bảo các quy định tại Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, Thông tư số 148/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2015/TT-BCA ngày 26/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Công an hướng dẫn về trang bị

phương tiện phòng cháy và chữa cháy đối với phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, cụ thể:

1. Xe trung chuyển có sức chứa từ 16 chỗ ngồi trở xuống (kể cả người lái) và phải thuộc quyền sử dụng hợp pháp của doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải; được sử dụng để đón, trả khách đi các tuyến vận tải khách cố định đến bến xe khách hoặc điểm dừng đón, trả khách của tuyến cố định trên địa bàn tỉnh Lai Châu và hành khách không phải trả thêm bất kỳ khoản chi phí nào khác ngoài giá vé trên tuyến cố định theo quy định.

2. Phương tiện được sử dụng làm xe trung chuyển phải có phù hiệu "XE TRUNG CHUYỂN" được Sở Giao thông vận tải cấp theo quy định còn thời hạn sử dụng và được dán cố định phía bên phải mặt kính trước của xe.

3. Doanh nghiệp, hợp tác xã không được sử dụng xe có phù hiệu "XE TRUNG CHUYỂN" để hoạt động kinh doanh vận tải.

4. Nội dung niêm yết: Mặt ngoài hai bên thân xe hoặc hai bên cánh cửa xe phải niêm yết: Tên và số điện thoại của doanh nghiệp, hợp tác xã. Kích thước tối thiểu nội dung niêm yết: chiều dài là 20 cm, chiều rộng là 20 cm.

5. Xe trung chuyển phải lắp thiết bị giám sát hành trình và đảm bảo hoạt động theo quy định.

6. Trên xe trung chuyển phải được trang bị dụng cụ thoát hiểm, bình chữa cháy còn sử dụng được và còn hạn theo quy định.

Điều 4. Phạm vi hoạt động, thời gian hoạt động

1. Phạm vi hoạt động

a) Xe trung chuyển hành khách chỉ được sử dụng để vận chuyển hành khách đi trên các tuyến cố định của doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải đến bến xe, điểm đón, trả khách trên tuyến hoặc ngược lại theo phương án kinh doanh của đơn vị.

b) Xe trung chuyển hành khách không được hoạt động vượt quá ranh giới địa bàn tỉnh Lai Châu sang phạm vi tỉnh liền kề để đón, trả khách.

2. Thời gian hoạt động

Xe trung chuyển hành khách được phép hoạt động trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh 24/24 giờ, nhưng phải đảm bảo phù hợp với biểu đồ hoạt động của phương tiện vận tải tuyến cố định mà đơn vị đã đăng ký với cơ quan quản lý tuyến và niêm yết tại bến xe.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 5. Sở Giao thông vận tải

1. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, cơ quan có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tuyên truyền, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện Quy định này.

2. Tổ chức quản lý và cấp phù hiệu “XE TRUNG CHUYÊN” cho các xe hoạt động vận tải trung chuyên hành khách của các doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định trên địa bàn tỉnh.

3. Thông báo cho Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố danh sách các doanh nghiệp, hợp tác xã được phép tham gia hoạt động xe trung chuyên trên địa bàn để phối hợp quản lý.

4. Tổ chức kiểm tra và xử lý những vi phạm có liên quan đến quản lý hoạt động xe trung chuyên hành khách trên địa bàn tỉnh theo quy định.

5. Định kỳ trước ngày 31 tháng 12 hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác quản lý hoạt động xe trung chuyên hành khách trên địa bàn tỉnh.

Điều 6. Công an tỉnh

1. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông liên quan đến hoạt động của xe trung chuyên.

2. Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp lái xe trung chuyên vi phạm trật tự an toàn giao thông, trật tự công cộng trên địa bàn tỉnh, lái xe sử dụng xe trung chuyên không đúng mục đích, không đúng phạm vi và thời gian hoạt động theo quy định.

3. Kết nối, chia sẻ thông tin về xử phạt vi phạm hành chính đối với các doanh nghiệp, hợp tác xã hoạt động kinh doanh vận tải hành khách bằng ô tô cho Sở Giao thông vận tải để xử lý theo quy định.

Điều 7. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến những quy định về công tác quản lý hoạt động xe trung chuyên; kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm (nếu có) theo thẩm quyền và phạm vi quản lý đối với hoạt động xe trung chuyên.

2. Phối hợp với Sở Giao thông vận tải và các cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến quy định về công tác quản lý hoạt động xe trung chuyển hành khách trên địa bàn các huyện, thành phố quản lý.

Điều 8. Các doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải sử dụng xe trung chuyển hành khách

1. Công khai niêm yết biển số xe, thời gian hoạt động của xe trung chuyển hành khách tại nơi bán vé, trụ sở doanh nghiệp, hợp tác xã và bến xe để hành khách biết.

2. Chậm nhất ngày 20 tháng 12 hàng năm báo cáo kết quả hoạt động xe trung chuyển về Sở Giao thông vận tải.

Điều 9. Đối với đơn vị quản lý và khai thác Bến xe khách

1. Sắp xếp, bố trí vị trí để xe trung chuyển ra vào bến xe thuận tiện đón, trả hành khách.

2. Hướng dẫn các đơn vị vận tải có xe trung chuyển thực hiện đúng phương án đã đăng ký.

3. Kiến nghị Sở Giao thông vận tải thu hồi phù hiệu xe trung chuyển hành khách vi phạm hoạt động và các nội dung của Quy định này./.
